

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG & GIẢI TRÍ SESAC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG & GIẢI TRÍ SESAC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SESAC COMMUNICATION & ENTERTAINMENT SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SESAC E&C CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108408235

3. Ngày thành lập: 17/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6 Tòa nhà Imperial Suites, số 71 đường Vạn Phúc , Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466618083

Fax:

Email: Truyenthongsesac@gmail.com Website: Sesac.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục nghề nghiệp (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8532
2.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người tàn tật	8810
3.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập	9000
4.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
5.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
6.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
7.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Sản xuất giày dép	1520
12.	In ấn (Trừ loại Nhà nước cấm)	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ rập khuôn tem)	1812
14.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ loại Nhà nước cấm)	1820
15.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
16.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

17.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
18.	Xây dựng công trình công ích	4220
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô, kể cả rơ - moóc và xe tải lớn có mui, xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
21.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn; khu du lịch sinh thái và các dịch vụ liên quan đến khu du lịch sinh thái; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
25.	Hoạt động hậu kỳ	5912
26.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
28.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
29.	Đại lý du lịch	7911
30.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành (Điều 31 Luật du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017)	7912

31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	7920
32.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
33.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video	5911(Chính)
34.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
35.	Hoạt động chiếu phim	5914
36.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
37.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
38.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	THANG THỊ CHỈ	Thôn Làng Sen, Xã Đôngviên, Huyện Chợ Đồn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	399.000.000	21,000	095152503	
2	NGUYỄN THỊ LAN	Xóm Bán Cẩu, Xã Đôngviên, Huyện Chợ Đồn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	1.501.000.000	79,000	095113091	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 31/01/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 095113091

Ngày cấp: 25/02/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Kạn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Bản Cẩu, Xã Đôngviên, Huyện Chợ Đồn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố Trung Bình, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội